

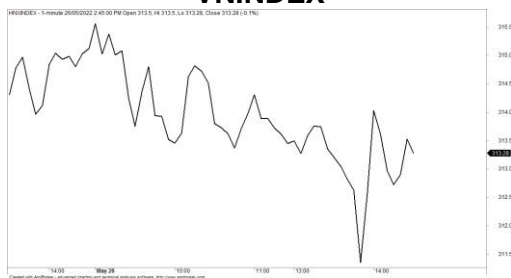
Market Today: Các chỉ số phân hóa tích cực

26/05/2022

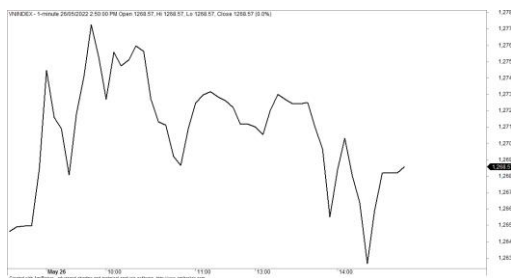
Diễn biến thị trường trong phiên			
Rating	VNI	HNI	UPCOM
Điểm	1,268.57	313.29	94.95
% ngày	0.01%	-0.51%	0.18%
% tuần	2.17%	1.71%	0.39%
% tháng	-5.43%	-9.24%	-6.13%
% năm	-3.66%	2.77%	14.31%
GTGD (Tỷ VND)			
Trong ngày	13,746	1,560	884
TB 1 tuần	13,893	1,766	915
TB 1 tháng	15,400	1,751	816
Khối ngoại (Tỷ VND)			
Mua	1,162.35	5.32	11.10
Bán	1,438.41	5.81	73.58
Giá trị ròng	-276.06	-0.49	-62.48
Độ rộng TT			
Mã Tăng	224	100	210
Mã Giảm	140	102	112
Không Đổi	58	152	581
Chỉ số chính			
P/E	13.55	15.13	18.08
Vốn hóa TT (ngàn tỷ)	5,061	368	1,277
LS Cổ tức	3.59%	3.17%	6.00%

Nguồn: Bloomberg – YSVN

VNINDEX



HNIINDEX



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

Thị trường chứng lại đà tăng và phân hóa ở các chỉ số chính. Chỉ số VNI-Index đóng cửa tăng nhẹ dừng tại 1268.57 điểm, HNX-Index giảm 0.51%, chỉ số Upcom-Index tăng nhẹ 0.18%. Giá trị giao dịch khớp lệnh đạt 15,351 tỷ đồng trên cả 3 sàn.

Các cổ phiếu có sự luân phiên ở chiều tăng khi nhóm Ngân hàng điều chỉnh trở lại với VPB, VCB, TPB, STB giảm giá nhẹ. Ngược lại, nhóm Chứng khoán và Vật liệu Xây dựng tiếp tục hồi phục như SSI, VND, VIX, HCM cùng với HPG, HSG, NKG tăng giá. Ngoài ra, nhóm cổ phiếu ngành Đường (SBT, QNS), Điện (REE, GEG, PC1) tăng mạnh trong khi nhóm Phân bón (DPM, DCM) bị chốt lời mạnh.

Tâm lý thị trường ổn định khiến dòng tiền đầu cơ hoạt động khá tích cực với nhiều mã tăng giá như TSC, APH, FIT...

Khối ngoại quay sang bán ròng hơn 339 tỷ đồng trong phiên hôm nay. HPG (103 tỷ), VIC (65 tỷ), DXG (58 tỷ) dẫn đầu ở chiều bán ròng. Ở chiều ngược lại, FUEVFVND (210 tỷ), DGC (32 tỷ), VCI (19 tỷ) dẫn đầu ở chiều mua ròng

QUAN ĐIỂM THỊ TRƯỜNG NGẮN HẠN

Chúng tôi cho rằng thị trường có thể sẽ xuất hiện nhịp điều chỉnh nhẹ và chỉ số VN-Index có thể sẽ tiếp tục giằng co gần đường trung bình 20 phiên. Đồng thời, thị trường có dấu hiệu bước vào giai đoạn tích lũy ngắn hạn cho nên dòng tiền có khả năng sẽ tiếp tục duy trì ở mức thấp, điểm tích cực là dòng tiền ngắn hạn cải thiện ở các mức giá cao cho thấy đà hồi phục đang có chiều hướng tích cực hơn và thị trường có thể chỉ xuất hiện nhịp giảm nhẹ trong phiên.

Xu hướng ngắn hạn của thị trường chung vẫn duy trì ở mức GIẢM và xu hướng ngắn hạn của chỉ số VNMidcaps vẫn duy trì ở mức TĂNG cho nên các nhà đầu tư ngắn hạn có thể chú ý vào nhóm cổ phiếu vốn hóa vừa. Do đó, chúng tôi khuyến nghị các nhà đầu tư ngắn hạn có thể xem xét mua mới với tỷ trọng thấp dưới 5% nhằm tìm kiếm cơ hội ngắn hạn.

Tham khảo tín hiệu mua/bán cổ phiếu tại: <https://ysradar.yuanta.com.vn/>



We Create **Fortune**

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT CỔ PHIẾU NÓNG





We Create Fortune

BIỂU ĐỒ PHÂN TÍCH KỸ THUẬT



Diễn biến thị trường của chỉ số VN-Index



Diễn biến thị trường của chỉ số HNX-Index

Chỉ số	Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn	Mức kháng cự 1	Mức kháng cự 2	Mức hỗ trợ 1	Mức hỗ trợ 2
Chỉ số VN-Index	GIẢM	GIẢM	1500	1530	1310	1200
Chỉ số HNX-Index	GIẢM	GIẢM	470	500	300	180
Chỉ số VN30	GIẢM	GIẢM	1550	1570	1445	960
Chỉ số VNMidcaps	TĂNG	GIẢM	1,730	1800	1650	963
Chỉ số VNSmallcaps	GIẢM	GIẢM	1430	1450	1400	804



We Create Fortune

Sàn GDCK TPHCM (HSX)

	Điểm	Chg%
VNI	1268.57	0.01%
VN30	1309.5	-0.09%
VN Mid	1734.95	0.16%
VN Small	1666.7	0.72%

Sàn GDCK Hà Nội (HSX)

	Điểm	Chg%
HNI	313.29	-0.51%
HN30	564.18	-0.64%
VNX AllSh	1289.92	0.05%

Sàn GDCK UPCoM (UPCoM)

	Điểm	Chg%
UPCoM	94.95	0.18%

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	1162.35	
Bán	1438.41	
GT ròng	-276.06	

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	5.32	
Bán	5.81	
GT ròng	-0.49	

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	11.10	
Bán	73.58	
GT ròng	-62.48	

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
DBC	1650	6.98%
VDS	1450	6.95%
DQC	1750	6.93%
PSH	1000	6.92%
ORS	1150	6.89%

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
LAS	1300	9.09%
NBC	1400	9.09%
TVD	1000	6.90%
VC2	2700	6.57%
PSI	500	5.38%

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
CLX	1169	5.70%
DGT	1073	5.59%
TCI	580	5.58%
CST	883	5.19%
DRI	622	5.18%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
FLC	-460	-6.91%
ROS	-300	-6.82%
AMD	-260	-6.81%
HAI	-230	-6.76%
DPM	-2300	-3.91%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
KLF	-400	-9.30%
ART	-400	-6.56%
HUT	-1000	-3.42%
NRC	-500	-2.84%
PVS	-800	-2.74%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
CSI	-2288	-3.15%
BSR	-269	-1.10%
VEF	-499	-0.30%
BVB	-2	-0.01%
QTP	28	0.17%

*GTVH > 500 tỷ đồng, GTDG > 1.5 tỷ đồng

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
VCB	364,404	
VIC	296,343	
VHM	295,662	
GAS	207,472	
BID	176,542	

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
KSF	26,100	
THD	20,125	
NVB	19,210	
IDC	15,900	
BAB	14,460	

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
ACV	189,403	
VGI	91,412	
BSR	75,578	
MCH	73,537	
VEA	58,059	

KLGD nhiều nhất	Khối lượng	TB 30 ngày
SSI	29,090,600	15,836,855
STB	16,849,200	18,805,145
HPG	16,225,800	21,296,430
GEX	12,043,800	13,044,860
FUEVFV ND	11,307,300	1,468,890

KLGD nhiều nhất	Khối lượng	TB 30 ngày
KLF	9,215,504	4,561,083
SHS	8,914,708	8,079,961
PVS	8,370,668	11,715,958
ART	5,053,803	2,354,912
CEO	4,575,530	4,900,077

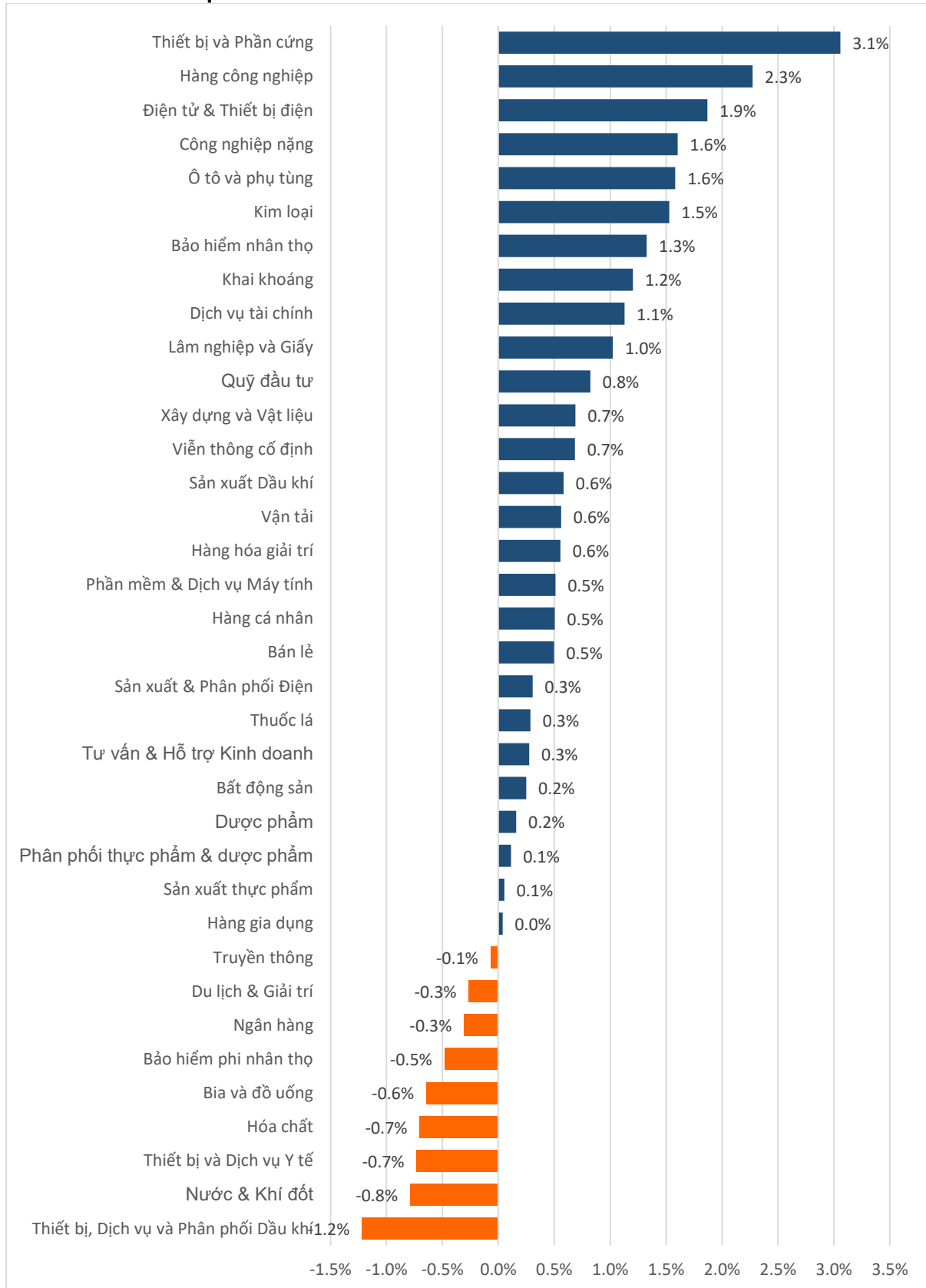
KLGD nhiều nhất	Khối lượng	TB 30 ngày
BSR	8,260,109	7,186,471
TCI	4,618,027	488,613
C4G	4,184,392	3,313,322
LMH	3,270,077	987,346
ABB	3,179,971	1,890,293

Nguồn: BloomBerg & YSVN



We Create **Fortune**

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH CÁC NHÓM NGÀNH



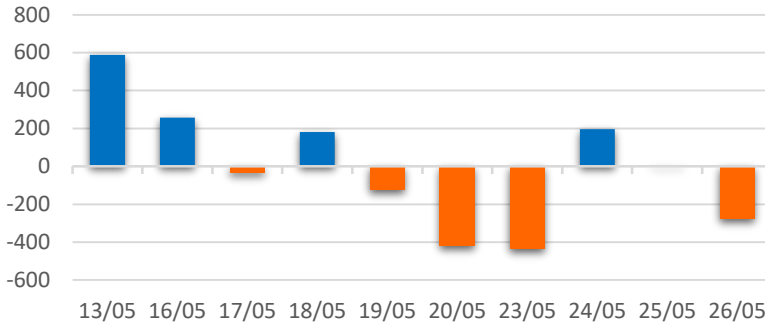
Nguồn: FiinPro – YSVN



We Create **Fortune**

THÔNG KÊ GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

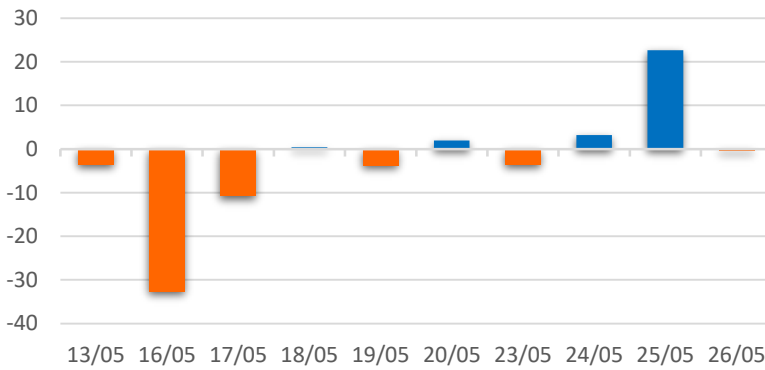
Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại HSX



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
FUEVFVND	210,112	HPG	102,987
DGC	31,993	VIC	65,487
VCI	19,247	DXG	57,518
GMD	16,281	VND	37,268
SSI	14,833	MSN	37,020

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn HSX

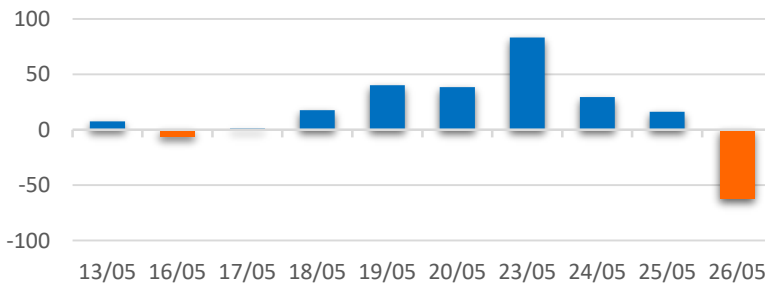
Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại HNX



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
IDC	2,680	CEO	2,208
SHS	573	NTP	1,278
APS	424	PVS	643
TNG	245	HMH	199
PSW	105	LHC	122

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn HNX

Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại
UPCOM



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
FOC	931	BSR	46,215
SIP	833	QNS	3,861
VGG	285	CLX	1,857
MCM	242	NTC	1,359
HPD	196	CSI	921

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn UPCoM

Nguồn: FiinPro – YSVN



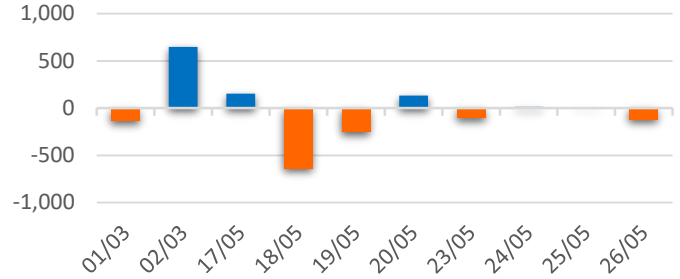
We Create **Fortune**

THÔNG KÊ GIAO DỊCH TỰ DOANH

Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
REE	13,263	DXG	41,224
ACB	12,153	CTR	26,518
PNJ	11,121	EIB	17,475
MWG	9,986	BCM	16,033
FPT	7,748	VIC	15,153

Top 5 các mã đạt GDTD lớn nhất trên HSX

Giá trị giao dịch tự doanh mua/bán ròng trên HSX (tỷ đồng)



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
MST	0.56	NTP	1,633
DL1	0.48		

Top các mã đạt GDTD lớn nhất trên HNX

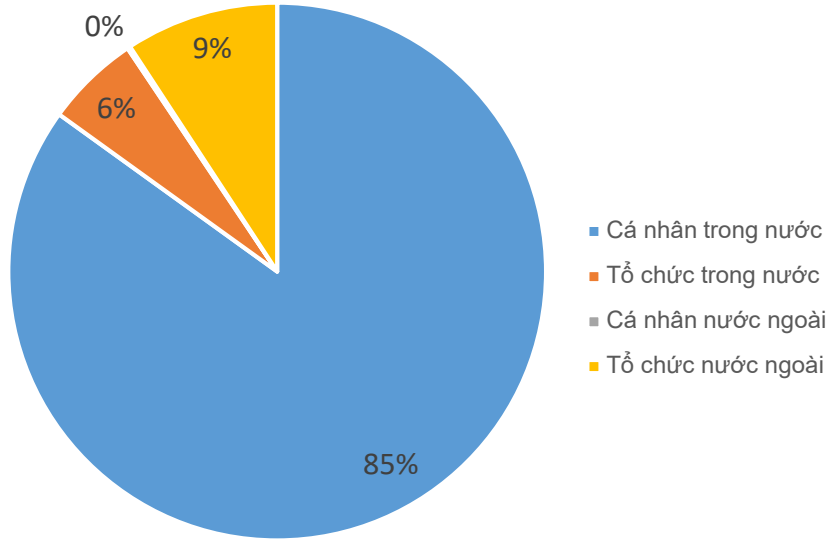
Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
ACV	43	QNS	2,010
		LTG	361
		ABB	43

Top các mã đạt GDTD lớn nhất trên UPCoM



We Create **Fortune**

CƠ CẤU THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM

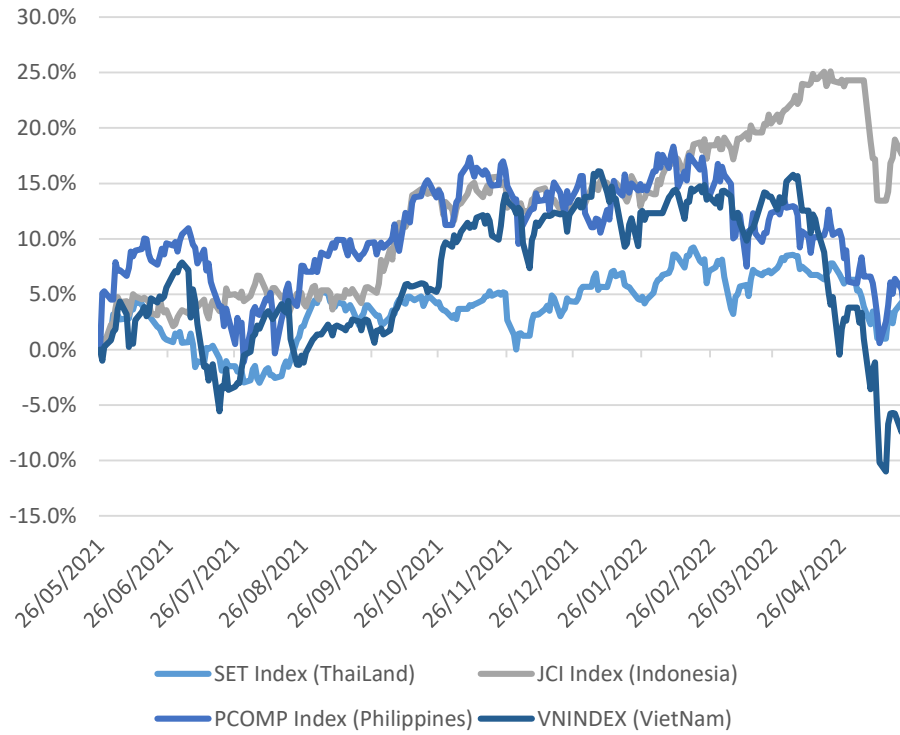


Nguồn: FinPro – YSVN



We Create Fortune

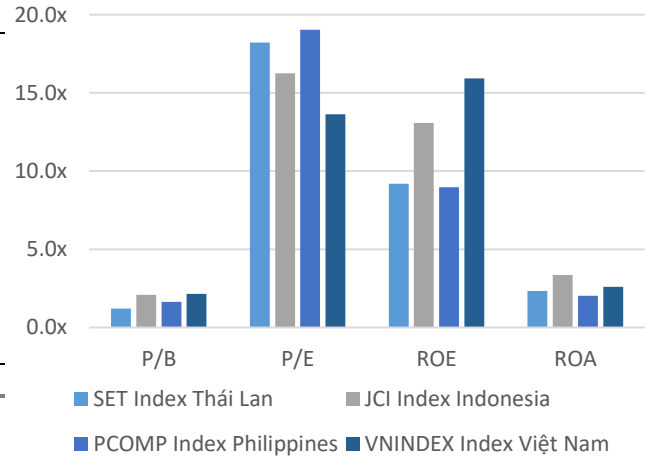
Diễn biến các thị trường trong khu vực



Dữ liệu thị trường các quốc gia trong khu vực

		Thái Lan	Indonesia	Philippines	Việt Nam
P/B		1.2x	2.1x	1.6x	2.1x
P/E		18.2x	16.26	19.0x	13.6x
ROE	%	9.20	13.07	8.96	15.93
ROA	%	2.34	3.35	2.03	2.61
Vốn hóa	Tỷ USD	562.29	619.71	175.17	216.78
GTGD	Tỷ USD	1.77	0.91	0.08	0.68
LS cổ tức	%	2.74	2.30	1.93	1.31

Nguồn: Bloomberg & YSVN





We Create **Fortune**

CÔNG TY CHỨNG KHOÁN YUANTA VIỆT NAM

Phòng phân tích khối khách hàng cá nhân

Nguyễn Thế Minh

Giám đốc Nghiên cứu Phân tích

+84 28 3622 6868 ext 3826
minh.nguyen@yuanta.com.vn

Lý Thị Hiền

Trưởng phòng NC-PT

+84 28 3622 6868 ext 3908
hien.ly@yuanta.com.vn

Quách Đức Khánh

Phó Phòng NC-PT

+84 28 3622 6868 ext 3833
khanh.quach@yuanta.com.vn

Khổng Hữu Hiệp

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3912
hiep.khong@yuanta.com.vn

Nguyễn Trịnh Ngọc Hồng

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3832
hong.nguyen@yuanta.com.vn

Phạm Tấn Phát

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3880
phat.pham@yuanta.com.vn

Ngô Thanh Thảo

Trợ lý phân tích

+84 28 3622 6868 ext 3952
thao.ngo@yuanta.com.vn

Phòng Môi giới khách hàng cá nhân

Phạm Đắc Thành

Giám đốc Khu vực Miền Bắc

+84 28 3622 6868 ext 3416
thanh.pham@yuanta.com.vn

Võ Thị Thu Thủy

Giám đốc chi nhánh Bình Dương

+84 28 3622 6868 ext 3505
thuy.vo@yuanta.com.vn

Lương Kỳ Ty

Giám đốc chi nhánh Chợ Lớn

+84 28 3622 6868 ext 3653
ty.luong@yuanta.com.vn

Bùi Quốc Phong

Giám đốc chi nhánh Đồng Nai

+84 28 3622 6868 ext 3701
phong.bui@yuanta.com.vn

Võ Đình Tuấn

Giám đốc chi nhánh Đà Nẵng

+84 28 3622 6868 ext 3301
tuan.vo@yuanta.com.vn

Nguyễn Việt Quang

Giám đốc chi nhánh Hà Nội

+84 28 3622 6868 ext 3404
quang.nguyen@yuanta.com.vn

Đinh Thị Thu Cúc

Giám đốc chi nhánh Vũng Tàu

+84 28 3622 6868 ext 3203
cuc.dinh@yuanta.com.vn



We Create **Fortune**

Appendix A: Important Disclosures

Analyst Certification

Each research analyst primarily responsible for the content of this research report, in whole or in part, certifies that with respect to each security or issuer that the analyst covered in this report: (1) all of the views expressed accurately reflect his or her personal views about those securities or issuers; and (2) no part of his or her compensation was, is, or will be, directly or indirectly, related to the specific recommendations or views expressed by that research analyst in the research report.

Ratings Definitions

BUY: We have a positive outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors add to their position.

HOLD-Outperform: In our view, the stock's fundamentals are relatively more attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

HOLD-Underperform: In our view, the stock's fundamentals are relatively less attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

SELL: We have a negative outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors reduce their position.

Under Review: We actively follow the company, although our estimates, rating and target price are under review.

Restricted: The rating and target price have been suspended temporarily to comply with applicable regulations and/or Yuanta policies.

Note: Yuanta research coverage with a Target Price is based on an investment period of 12 months. Greater China Discovery Series coverage does not have a formal 12 months Target Price and the recommendation is based on an investment period specified by the analyst in the report.

Global Disclaimer

© 2018 Yuanta. All rights reserved. The information in this report has been compiled from sources we believe to be reliable, but we do not hold ourselves responsible for its completeness or accuracy. It is not an offer to sell or solicitation of an offer to buy any securities. All opinions and estimates included in this report constitute our judgment as of this date and are subject to change without notice.

This report provides general information only. Neither the information nor any opinion expressed herein constitutes an offer or invitation to make an offer to buy or sell securities or other investments. This material is prepared for general circulation to clients and is not intended to provide tailored investment advice and does not take into account the individual financial situation and objectives of any specific person who may receive this report. Investors should seek financial advice regarding the appropriateness of investing in any securities, investments or investment strategies discussed or recommended in this report. The information contained in this report has been compiled from sources believed to be reliable but no representation or warranty, express or implied, is made as to its accuracy, completeness or correctness. This report is not (and should not be construed as) a solicitation to act as securities broker or dealer in any jurisdiction by any person or company that is not legally permitted to carry on such business in that jurisdiction.

Yuanta research is distributed in the United States only to Major U.S. Institutional Investors (as defined in Rule 15a-6 under the Securities Exchange Act of 1934, as amended and SEC staff interpretations thereof). All transactions by a US person in the securities mentioned in this report must be effected through a registered broker-dealer under Section 15 of the Securities Exchange Act of 1934, as amended. Yuanta research is distributed in Taiwan by Yuanta Securities Investment Consulting. Yuanta research is distributed in Hong Kong by Yuanta Securities (Hong Kong) Co. Limited, which is licensed in Hong Kong by the Securities and Futures Commission for regulated activities, including Type 4 regulated activity (advising on securities). In Hong Kong, this research report may not be redistributed, retransmitted or disclosed, in whole or in part or in any form or manner, without the express written